TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày 27 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lưu Xuân Tiến.

2.Ông Đỗ Duy Toán .

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Minh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nam Trực, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 69/2017/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1981, có mặt; nơi ĐKNKTT, nơi ở hiện tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; bố đẻ Nguyễn Văn B (đã chết); mẹ đẻ Đỗ Thị T, sinh năm 1961; vợ Trần Thị N, sinh năm 1985; Con: có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/12/2017, Nguyễn Văn T đến khu vực nghĩa địa, thuộc thôn Nam Phong , xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực với mục đích mua Heroin về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (T không quen biết), hỏi mua 200.000 đồng heroin, người đàn ông đồng ý bán . T đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ hêroin, gói bằng giấy màu trắng. T nhận gói hêroin cầm ở tay phải, rồi đi bộ ra đường Đen để về nhà. Khi T đang đứng ở khu vực đường Đen thuộc thôn Nam Phong , xã Đồng Sơn , huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực, thu giữ ở tay phải của T 01 gói giấy nhỏ, màu trắng, bên trong có chứa chất bột, dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M).

Tại bản kết luận giám định số 956/GĐKTHS ngày 03/12/2017, của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục, màu trắng ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: heroin, có trọng lượng 0,127 gam.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, truy tố tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKS ngày 12 tháng 12 năm 2017 và tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số hêroin, có trong 01 phong bì thư số 956/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Nam Định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm

nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại cơ quan CSĐT và tại phiên Tòa, biên bản phạm tội quả tang ngày 02 tháng 12 năm 2017, bản kết luận giám định số 956/GĐKTHS ngày 03/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 02/12/2017, tại khu vực thôn Nam Phong, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Công an huyện Nam Trực phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang cất giữ trái phép trong người 01 gói Heroin, có trọng lượng 0,127 gam. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có hình phạt nặng hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội" tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực. Trong thời gian qua, tình hình tội phạm về ma túy diễn biến hết sức phức tạp, có xu hướng ngày càng gia tăng trên địa bàn huyện Nam Trực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội. Ma túy không chỉ hủy hoại về thể chất của những người nghiện mà nó còn phá vỡ giá trị đạo đức, tinh thần của họ và làm tan vỡ nhiều mái ấm gia đình, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt tội

phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo Nguyễn Văn T ra xét xử công khai, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về vật chứng: Toàn bộ số hêroin, có trong 01 phong bì thư số 956/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số hêroin có trong 01 phong bì thư số 956/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Trại giam;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THAdân sự H. Nam Trực;
- Bị cáo Nguyễn Văn T;
- UBND xã T.
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh